

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2019/HS-ST

Ngày: 27-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Miên;

2. Ông Y Mung Niê.

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Văn Chinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên toà:
Ông Hồ Đình Hán - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/HS-ST, ngày 23 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/ QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

01. Họ và tên: Đỗ Văn Y, sinh năm: 1977, tại tỉnh Vĩnh P; nơi cư trú: Thôn Ea, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Làm nông; con ông Đỗ Tô H và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết). Bị cáo có vợ là Trần Thị L và 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 21 tháng 5 năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 năm tù về hai tội “ Cố ý gây thương tích” và tội “ Trốn khỏi nơi giam”. Ngày 21 tháng 3 năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc. Bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn Ea , xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

02. Họ và tên: Trần Thanh B, sinh năm: 1976, tại TP Đ; nơi cư trú: Thôn Ea N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Làm nông. Con ông Trần Thanh S và bà Đoàn Thị Đ. Bị cáo có vợ là Mai Thị V và 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại Thôn Ea N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

03. Họ và tên: Trần Nhật Ngh, sinh năm: 1976, tại tỉnh T; nơi cư trú: Thôn Ea N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Trần Văn Ch (chết) và bà Nguyễn Thị T. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hồng H và 04 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại Thôn Ea Ng, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

04. Họ và tên: Phan Trọng L, Sinh năm: 1979, tại tỉnh H; nơi cư trú: Thôn Ea, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm nông. Con ông Phan Trọng Ch và bà Nguyễn Thị Đ. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại Thôn Ea, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

05. Họ và tên: Đào Minh C, sinh năm: 1968, tại tỉnh B; nơi cư trú: Thôn Ea N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông. Con ông Đào Thanh B và bà Phan Thị K. Bị cáo có vợ là Lô Thị Nh và 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1998. Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại Thôn Ea N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

06. Họ và tên: Nguyễn Đức L, sinh năm: 1977, tại tỉnh N; nơi cư trú: buôn Ea K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm nông. Con ông Nguyễn Đức B (chết) và bà Nguyễn Thị K. Bị cáo có vợ là Thái Thị H và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 28 tháng 8 năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 2.000.000 đồng về tội đánh bạc, đã thi hành xong năm 2013.

Bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018 đến ngày 22/11/2018. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú tại buôn Ea K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Lương Trung Đ

Địa chỉ: Thôn Ea, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Kiều Xuân D

Địa chỉ: Thôn Ea N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt

2. Bà Lương Thị L

Địa chỉ: Thôn Ea, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt

3. Anh Lương Nam Th

Địa chỉ: Thôn Ea, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 16 tháng 11 năm 2018, Đỗ Văn Y, Trần Nhật Ngh, Phan Trọng L, Kiều Xuân D đến nhà của Lương Trung Đ ở thôn Ea, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk chơi, trong quá trình ngồi nói chuyện, uống nước ở chiều trái ngoài hè của nhà ông Đ có bộ bài Tú lơ khơ thì D dùng kéo cắt các con vĩ ra và có sẵn bát đĩa ở đó, thì Đỗ Văn Y, Phan Trọng L và Trần Nhật Ng đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa. Một lúc sau có thêm Đào Minh C, Trần Thanh B và Nguyễn Đức L đến và cùng tham gia đánh bạc, lúc này Kiều Anh D thấy đông người nên ra về không ngồi xem nữa. Trong lúc đánh xóc đĩa, Đỗ Văn Y là người cầm cái, tất cả chơi đến 15 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Krông Búk bắt quả tang gồm Đỗ Văn Y, Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Phan Trọng L, Đào Minh C và Nguyễn Đức L cùng tang vật.

Tang vật vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk, thu giữ gồm: 8.500.000 đồng và 01 chén sứ màu trắng hình tròn đường kính 17,5 cm, 04 con vĩ hình tròn được cắt ra từ lá bài Tú Lơ Khơ; 01 chiếu nhựa hình chữ nhật màu vàng – xanh – trắng có kích thước 1,6 m x 1,2 m; 01 bộ bài Tú Lơ Khơ đã qua sử dụng

Trong khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ trên người Nguyễn Đức L số tiền 200.000 đồng, Phan Trọng L 20.000 đồng, Trần Nhật Ngh 4.000.000 đồng, Đào Minh C 400.000 đồng, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không chứng minh được các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra các đối tượng đã khai nhận số tiền mang theo và đã dùng vào đánh bạc như sau: Đỗ Văn Y mang theo số tiền 1.400.000 đồng và dùng vào việc đánh bạc 1.400.000 đồng; Trần Thanh B mang theo số tiền 1.450.000 đồng và dùng vào việc đánh bạc 1.450.000 đồng; Trần Nhật Ngh mang theo 5.500.000 đồng dùng vào việc đánh bạc 1.500.000 đồng; Phan Trọng L mang theo số tiền 1.220.000 đồng và dùng vào việc đánh bạc là 1.200.000 đồng; Đào Minh C mang theo 1.800.000 đồng và dùng vào việc đánh bạc là 1.400.000 đồng; Nguyễn Đức L mang theo số tiền 1.650.000 đồng và dùng vào việc đánh bạc 1.450.000 đồng. Tổng số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 8.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS, ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố các bị cáo: Đỗ Văn Y, Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Phan Trọng L, Đào Minh C, Nguyễn Đức L về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phân tích, chứng minh các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Đỗ Văn Y, Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Phan Trọng L, Đào Minh C, Nguyễn Đức L phạm tội “*Đánh bạc*”;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: **Đỗ Văn Y**: Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; Xử phạt: **Nguyễn Đức L**: Từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: **Trần Thanh B**: Từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; Xử phạt: **Trần Nhật Ngh**: Từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; Xử phạt: **Phan Trọng L**: Từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; Xử phạt: **Đào Minh C** Từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.500.000 đồng, là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chén sứ màu trắng hình tròn đường kính 17,5 cm, 04 con vĩ hình tròn được cắt ra từ lá bài Tú Lơ Khor; 01 chiếc nhựa hình chữ nhật màu vàng – xanh – trắng có kích thước 1,6 m x 1,2 m; 01 bộ bài Tú Lơ Khor đã qua sử dụng là các công cụ các bị cáo dùng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại số tiền cho bị cáo mang theo không dùng vào mục đích đánh bạc, cụ thể: Nguyễn

Đức L số tiền 200.000 đồng, Phan Trọng L 20.000 đồng, Trần Nhật Ngh 4.000.000 đồng, Đào Minh C 400.000 đồng

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm mà xin Hội đồng xét xử xem xét giải nhẹ hình phạt phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa ngày 01/3/2019, các bị cáo Đỗ Văn Y, Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Phan Trọng L, Đào Minh C, Nguyễn Đức L khai nhận Kiều Xuân D là người khởi xướng, cất con vĩ và hướng dẫn cho các bị cáo chơi đánh bạc, đồng thời có tham gian đánh bạc, và Kiều Xuân D cũng bị bắt quả tang cùng với các bị cáo. Mặt khác, tại bản tự khai của Đỗ Văn Y, Đào Minh C (bút lục 184 và bút lục 186, bút lục 187) bị cáo Y, bị cáo C và bị cáo L cũng có khai Kiều Xuân D cũng tham gia đánh bạc, do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm c Điều 280 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk để điều tra bổ sung yêu cầu cần làm rõ Kiều Xuân D có đồng phạm hoặc phạm tội đánh bạc cùng với các bị cáo Y, B, Ngh, L, C, L hay không?. Sau khi trả hồ sơ điều tra thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã kết luận bổ sung không đủ chứng cứ để chứng minh Kiều Xuân D có đồng phạm hoặc phạm tội đánh bạc cùng với các bị cáo Y, B, Ngh, L, C, L. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Y, B, Ngh, L, C, L. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều khai đề nghị HĐXX căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ để xét xử, không có ý kiến gì thêm.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt của tang của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk, cũng như lời khai của những người làm chứng.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 16 tháng 11 năm 2018, Đỗ Văn Y, Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Phan Trọng L, Đào Minh C và Nguyễn Đức L đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa” thắng thua bằng tiền đến 15 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang cùng với tang vật thu được. Tổng số tiền mà các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc là: 8.500.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Đỗ Văn Y, Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Phan Trọng L, Đào Minh C và Nguyễn Đức L đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 50.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương, các bị cáo đều có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với bản tính ham mê bài bạc nên các bị cáo đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội để đưa ra mức hình phạt tương xứng với cho mỗi bị cáo nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, các bị cáo dùng tiền vào đánh bạc tương đương nhau, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn. Tuy nhiên nhân thân của các bị cáo khác nhau, vì vậy cần có sự phân hóa để có hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo.

[3]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với các bị cáo Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Đào Minh C, Phan Trọng L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Đức L là người có nhân thân xấu, Ngày 28 tháng 8 năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 2.000.000 đồng về tội đánh bạc, đã thi hành xong năm 2013 và đương nhiên xóa án tích, nên cũng cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Đỗ Văn Y có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 21 tháng 5 năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 năm tù về hai tội “ Cố ý gây thương tích” và tội “ Trốn khỏi nơi giam”. Ngày 21 tháng 3 năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc. Sau khi đã bị kết án về hành vi đánh bạc các bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo mình trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục phạm tội nên cần có hình phạt

ng nghiêm khắc hơn các bị cáo khác. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét thấy các bị cáo Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Đào Minh C, Phan Trọng L, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên có mức hình phạt nhẹ hơn so với với bị cáo Nguyễn Đức L và Đỗ Văn Y.

Xét thấy cần áp dụng hình phạt tiền quy định tại Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đỗ Văn Y, Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Phan Trọng L, Đào Minh C và Nguyễn Đức L cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét mức đề nghị về hình phạt của Đại diện viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6]. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.500.000 đồng, là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chén sứ màu trắng hình tròn đường kính 17,5 cm, 04 con vĩ hình tròn được cắt ra từ lá bài Tú Lơ Khơ; 01 chiếc nhựa hình chữ nhật màu vàng – xanh – trắng có kích thước 1,6 m x 1,2 m; 01 bộ bài Tú Lơ Khơ đã qua sử dụng là các công cụ các bị cáo dùng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng. *(có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/3 /2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).*

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại số tiền cho bị cáo mang theo không dùng vào mục đích đánh bạc, cụ thể: Nguyễn Đức L số tiền 200.000 đồng, Phan Trọng L 20.000 đồng, Trần Nhật Ngh 4.000.000 đồng, Đào Minh C 400.000 đồng

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đỗ Văn Y, Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Phan Trọng L, Đào Minh C và Nguyễn Đức L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35, của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn Y, Nguyễn Đức L phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: **Đỗ Văn Y**: 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng chẵn)

Xử phạt: **Nguyễn Đức L**: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng chẵn)

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Phan Trọng L, Đào Minh C phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: **Trần Thanh B**: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn).

Xử phạt: **Trần Nhật Ngh**: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn).

Xử phạt: **Phan Trọng L**: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn).

Xử phạt: **Đào Minh C** : 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn).

Các bị cáo phải nộp một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 8.500.000 đồng, là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chén sứ màu trắng hình tròn đường kính 17,5 cm, 04 con vĩ hình tròn được cắt ra từ lá bài Tú Lơ Khe; 01 chiếc nhựa hình chữ nhật màu vàng – xanh – trắng có kích thước 1,6 m x 1,2 m; 01 bộ bài Tú Lơ Khe đã qua sử dụng là các công cụ các bị cáo dùng để phạm tội, không còn giá trị sử dụng. *(có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk).*

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại số tiền cho bị cáo mang theo không dùng vào mục đích đánh bạc, cụ thể: Nguyễn Đức L số tiền 200.000 đồng, Phan Trọng L 20.000 đồng, Trần Nhật Ngh 4.000.000 đồng, Đào Minh C 400.000 đồng

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc các bị cáo Đỗ Văn Y, Trần Thanh B, Trần Nhật Ngh, Phan Trọng L, Đào Minh C và Nguyễn Đức L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Đăk Lăk;
- VKS Huyện Krông Búk;
- CA huyện Krông Búk;
- THA dân sự huyện Krông Búk;
- THA hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ-vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Văn Hải

